

Ba công hiến vĩ đại của Các Mác

A. Tóm tắt tác phẩm

Văn bản là bài điều trần của Ăng-ghe-n đợc trước mộ Mác. Trong đó ông giới thiệu về khoảnh khắc Mác – một trong số những nhà tư tưởng vĩ đại nhất trong số những nhà tư tưởng hiện đại đã đi vào giấc ngủ ngàn thu. Ăng-ghe-n đã khẳng định ba công hiến vĩ đại của Mác với cuộc sống của nhân loại: Tìm ra quy luật phát triển của lịch sử loài người; Tìm ra quy luật vận động riêng của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa hiện nay và của xã hội tư sản do phương thức đó đẻ ra; Công hiến vĩ đại nhất là sự kết hợp giữa lý luận và thực tiễn, biến lý thuyết cách mạng khoa học thành hành động cách mạng. Qua đó Ăng-ghe-n đã thể hiện niềm tiếc thương vô hạn đối với sự ra đi của Mác.

B. Tìm hiểu tác phẩm

1. Tác giả

*Tiểu sử:

- Phri-đơ-ri-ích Ăng-ghe-n (1820 – 1895) sinh ở thành phố Barmen, tỉnh Rhein, Vương quốc Phổ trong một gia đình chủ xưởng dệt.
- Là nhà triết học, lí luận chính trị xuất sắc người Đức.
- Là nhà hoạt động cách mạng của phong trào Quốc tế cộng sản, người bạn thân thiết của Các – Mác.

*Sự nghiệp sáng tác:

- Các tác phẩm chính:

+ *Những phác thảo phê phán môn kinh tế chính trị học.*

+ Cùng với Các Mác:

- *Gia đình thánh* (Tháng 2 năm 1845);
- *Tuyên ngôn của Đảng cộng sản* (1848);
- *Những yêu sách của Đảng cộng sản Đức* (Tháng 3 năm 1848).

+ Những năm cuối đời:

- *Nguồn gốc gia đình, Chế độ tư hữu và Nhà nước* (1884),

- *Luivich Phoiobach và sự cáo chung của triết học cổ điển Đức* (1866);
- *Biện chứng tự nhiên; Vấn đề nông dân ở Pháp và Đức* (1894).

2. Tác phẩm

* Các Mác (1818 – 1883)

- Là nhà triết học và lí luận chính trị vĩ đại người Đức.
- Là lãnh tụ thiên tài của giai cấp công nhân và nhân dân lao động trên toàn thế giới.
- Ông sáng tạo chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, xây dựng học thuyết kinh tế Mác-xít, chủ nghĩa xã hội khoa học.
- Học thuyết của ông là vũ khí lí luận và hành động của giai cấp công nhân trong cuộc đấu tranh chống ách thống trị tư sản...

a. Hoàn cảnh ra đời: Văn bản *Ba công hiến vĩ đại của Các Mác* là bài điều trần của Ăng-ghen đọc trước mộ Các Mác. Được sáng tác vào tháng 3/1883, sau khi Các Mác qua đời.

b. Thể loại: Điều trần.

c. Phương thức biểu đạt: Nghị luận.

d. Bố cục: 3 phần.

- Phần 1 (Từ đầu đến *...vĩ nhân ấy gây ra*): Nhắc lại thời điểm Các Mác qua đời, tiên lượng sự mất mát, trống vắng của giai cấp vô sản, nhân dân thế giới và khoa học lịch sử trước cái chết của ông.

- Phần 2 (Tiếp đến *...không làm gì thêm nữa*): Đánh giá ba công hiến vĩ đại của Các Mác.

- Phần 3 (Còn lại): Giải thích vì sao Mác bị nhiều người thù ghét và vu khống nhất nhưng lại không có kẻ thù cá nhân – đánh giá sự bất tử của Mác.

e. Giá trị nội dung:

- Mác là nhà tư tưởng vĩ đại nhất, nhà hoạt động cách mạng lớn, những công hiến của Mác trở thành tài sản chung cho cả nhân loại.

- Cảm hứng tiếc thương nhưng chủ yếu nghiêng về khẳng định, ngợi ca công lao và những cống hiến vĩ đại của Mác.

f. Giá trị nghệ thuật:

- Lập luận chặt chẽ, luận điểm, luận cứ, luận chứng rõ ràng.
- Mô hình ba phần của văn nghị luận.
- So sánh tăng tiến, trùng điệp.

C. Đọc hiểu tác phẩm

1. Thông báo thời điểm Mác qua đời và nhận định tổng quát về Mác

- Thời điểm:

+ Thời gian: 3 giờ kém 15 phút, chiều 14/3/1883.

+ Không gian: Trong phòng, ở trên chiếc ghế bành.

+ Sự qua đời (qua cách dùng từ ngữ):

- Ngừng suy nghĩ.
- Ngủ thiếp đi - giấc ngủ nghìn thu.

→ Nghệ thuật: nói giảm, nói tránh.

- Nhận định khái quát: Mác là "nhà tư tưởng vĩ đại nhất trong số những nhà tư tưởng hiện đại".

+ Tính chất Cách mạng: mới mẻ và sáng tạo.

+ Sự vượt trội về tính chất, phẩm chất so với thời đại.

+ Nghệ thuật: so sánh - tăng tiến → Nhấn mạnh, đề cao tầm vóc vĩ nhân của Mác.

- Niềm tiếc thương vô hạn đối với sự ra đi của Mác:

+ Là một tổn thất lớn (Không sao lường hết được) → Đối với giai cấp vô sản → Đối với khoa học lịch sử.

+ Là nỗi trống vắng ghê gớm → Đối với toàn nhân loại.

→ Nghệ thuật: Điệp, tăng tiến nhằm nhấn mạnh vai trò và tầm quan trọng của Mác, sự kính trọng và lòng tiếc thương được nhân lên gấp bội.

⇒ Cách giới thiệu ngắn gọn, chính xác. Thể hiện niềm tiếc thương và thành kính gọi cảm xúc sâu xa trong lòng người.

2. Những công hiến vĩ đại của Các Mác

- Thứ nhất: tìm ra quy luật phát triển của lịch sử loài người (Bản chất của quy luật này: cơ sở hạ tầng quyết định thượng tầng kiến trúc).

- Thứ hai: tìm ra quy luật giá trị thặng dư.

- Thứ ba: công hiến quan trọng hơn cả: sự kết hợp giữa lí luận và thực tiễn, biến lí thuyết cách mạng khoa học thành động cách mạng.

→ Hình ảnh, tầm vóc con người Mác hiện lên thật lớn lao, kì vĩ biết bao giữa những đỉnh cao tinh hoa của nhân loại.

→ Nghệ thuật so sánh kết hợp với kết cấu tầng bậc đã khắc chạm con người Mác ở hai phương diện: con người khám phá, phát minh; con người của hoạt động thực tiễn.

⇒ Mác trở thành đỉnh cao của mọi đỉnh cao, vĩ nhân của mọi vĩ nhân, trở thành nhà tư tưởng vĩ đại nhất trong số những nhà tư tưởng hiện đại.

3. Tình cảm xót thương của Ăng-ghe-nơ với Các Mác

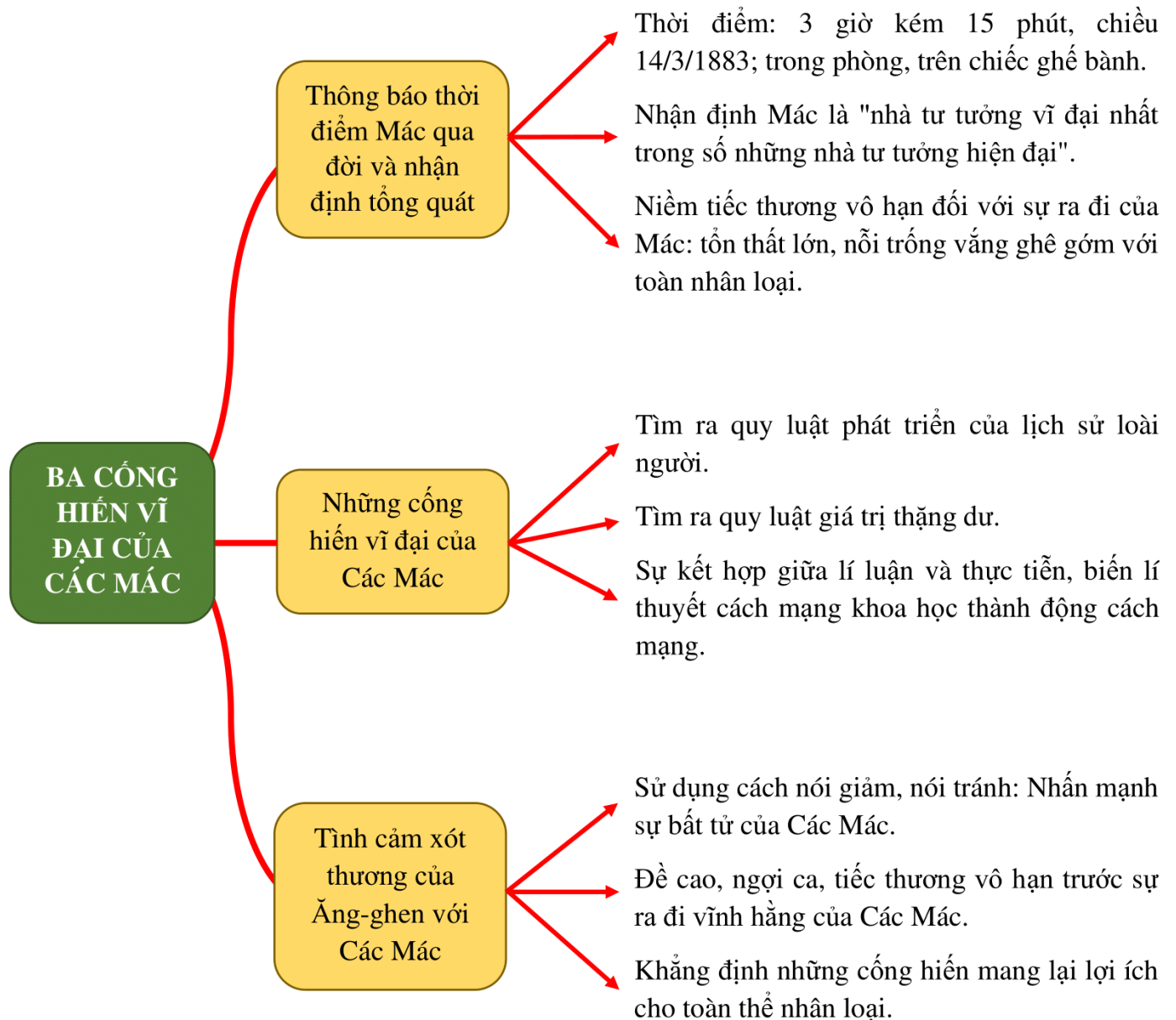
- Sử dụng cách nói giảm, nói tránh: Bài điếu văn không nói nhiều về cái chết → Nhấn mạnh sự bất tử của Các Mác.

- Đề cao, ngợi ca, tiếc thương vô hạn trước sự ra đi vĩnh hằng của Các Mác.

- Những cống hiến mang lại lợi ích cho toàn thể nhân loại.

⇒ Ông có thể có nhiều kẻ đối địch nhưng chưa chắc đã có một kẻ thù riêng nào cả: Tiếng khóc, lời khẳng định, một lời cầu nguyện của Ăng-ghe-nơ trước mộ Các Mác.

D. Sơ đồ tư duy



VIII